

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

- 1. Tên học phần:** Thực hành công tác xã hội 2 (Công tác xã hội nhóm)
- 2. Mã học phần:** DHCB 10
- 3. Số đvht:** 4 (1,3)
- 4. Trình độ:** Sinh viên năm thứ ba
- 5. Phân bổ thời gian:**
 - Báo cáo trao đổi trên lớp: 20 giờ
 - Thực hành tại cơ sở: 120 giờ (15 ngày)
 - Báo cáo thực hành: 25 giờ
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Công tác xã hội nhóm, Lý thuyết công tác xã hội, An sinh xã hội
- 7. Mục tiêu của học phần:**

7.1. Về kiến thức:

- Sinh viên có khả năng tổng hợp, đánh giá giữa lý thuyết công tác xã hội nhóm với thực tiễn, từ thực tiễn giúp sinh viên phân tích được những lý thuyết đã học để thực hành tại cơ sở;
- Phân tích được các nguyên tắc hành động, quy chuẩn đạo đức của nghề công tác xã hội và các phẩm chất năng lực cần có của nhân viên công tác xã hội;
- Ứng dụng được các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế tại cơ sở thực hành.

7.2. Về kỹ năng:

- Vẽ được sơ đồ sinh thái, sơ đồ phả hệ, cây vấn đề,..về nhóm thân chủ trong quá trình thực hành;
- Vận dụng được các lý thuyết về nhóm và công tác xã hội nhóm đã học để tổ chức các hoạt động nhóm, tương tác nhóm tác động đến nhóm thân chủ tại cơ sở thực hành;
- Vận dụng được các kỹ năng quan sát, điều phối, tham vấn nhóm, kỹ năng nhận diện vấn đề, lên kế hoạch giải quyết vấn đề vào quá trình thực hành với nhóm;
- Vận dụng các triết lý, quy điều đạo đức, các lý thuyết tiếp cận vào quá trình nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp.

7.3. Về thái độ:

- Tự tin, nghiêm túc trong quá trình thực hành với nhóm thân chủ theo các nguyên tắc và quy trình công tác xã hội nhóm tại các cơ sở thực hành;
- Say mê nghiên cứu các môn học về công tác xã hội và muốn gắn bó với nghề công tác xã hội.

8. Mô tả tóm tắt nội dung thực hành:

Quá trình thực hành được chia làm ba giai đoạn với những nhiệm vụ cụ thể mà sinh viên phải thực hiện dưới sự hướng dẫn của giảng viên bộ môn. Phần đầu sinh viên được hướng dẫn các kỹ năng, kiến thức và công cụ phục vụ cho thực hành trực tiếp tại cơ sở; phần thứ hai sinh viên trực tiếp thực hành các kỹ năng của công tác xã hội nhóm vào giải quyết vấn đề của nhóm thân chủ tại cơ sở thực hành; phần cuối cùng sinh viên phải hoàn thiện báo cáo thực hành của nhóm và báo cáo trước lớp dưới sự hướng dẫn và đánh giá của giảng viên. Thời lượng cụ thể cho các phần như sau:

- Phần I: Hướng dẫn trên lớp: 20 giờ (Tuần 1)

- Phần II: Thực hành kiến thức, kỹ năng với thân chủ tại cơ sở: 120 giờ (Tuần 2 – Tuần 4)
- Phần III: Báo cáo thực hành tại lớp: 25 giờ (Tuần 5)

9. Phương pháp thực hành:

Sử dụng kết hợp nhiều phương pháp khác nhau như: Nghiên cứu tài liệu; Quan sát; Ghi chép; Phỏng vấn sâu; Thảo luận nhóm...

10. Bộ môn phụ trách giảng dạy:

- Bộ môn Công tác xã hội cơ bản
- Khoa Công tác xã hội.

11. Nhiệm vụ của các bên liên quan

11.1. Nhiệm vụ của cơ sở đào tạo

- + Cung cấp thông tin, địa chỉ thực hành cho sinh viên
- + Phân công giảng viên hướng dẫn, chia nhóm, phân công địa điểm thực hành cho sinh viên
- + Cung cấp văn bản, tài liệu hướng dẫn trong quá trình sinh viên đi thực hành
- + Hỗ trợ giảng viên hướng dẫn và sinh viên trong những trường hợp cần thiết

11.2. Vai trò, trách nhiệm của giáo viên hướng dẫn

- *Vai trò:* Là người phối hợp cùng với kiểm huấn viên để hỗ trợ sinh viên trong suốt quá trình thực hành.
- *Trách nhiệm:*
 - + Hỗ trợ sinh viên trong việc xác định mục tiêu cần đạt được từ đợt thực hành.
 - + Cùng với kiểm huấn viên tổ chức các buổi họp kiểm huấn.
 - + Tạo điều kiện cho sinh viên học tập bằng cách cung cấp các hướng dẫn và các nguồn thông tin khi cần thiết.
 - + Hỗ trợ sinh viên vận dụng lý thuyết công tác xã hội trong quá trình thực tập thông qua các buổi họp kiểm huấn.
 - + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên về các công cụ đánh giá kết quả thực hành.

- + Trao đổi với kiểm huấn viên để đánh giá những tiến bộ của sinh viên
- + Trao đổi, thống nhất với kiểm huấn viên để đưa ra kết quả đánh giá cuối cùng cho sinh viên thực hành.

11.3. Nhiệm vụ của kiểm huấn viên

- + Người cung cấp các kiến thức giúp xây dựng và phát triển các kỹ năng dựa trên vốn sống và kinh nghiệm làm việc trước đó của học viên.
- + Giúp học viên phát triển năng lực trong các lĩnh vực chuyên môn mới.
- + Có trách nhiệm quản lý, hướng dẫn, kèm cặp, hỗ trợ, đánh giá sinh viên về mặt chuyên môn trong quá trình thực hành.

11.4. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ thời gian và các hoạt động thực hành tại cơ sở thực hành; chấp hành tốt các nội quy và quy chế thực hành, các nội quy và điều lệ của cơ sở thực hành; làm việc dưới sự giám sát và hướng dẫn chuyên môn của giáo viên hướng dẫn và kiểm huấn viên tại cơ sở thực hành.
- Trong quá trình thực hành, nhóm sinh viên phải ghi nhật ký thực hành hằng ngày nhằm phản ánh đầy đủ các hoạt động thực hành của nhóm. Kết thúc đợt thực hành, mỗi nhóm sinh viên phải nộp một báo cáo thực hành cá nhân và nhóm phải hoàn thành một báo cáo thực hành của cả nhóm. Báo cáo thực hành phải được thực hiện theo đúng các yêu cầu và hình thức qui định. Báo cáo thực hành cá nhân dưới dạng nhật nhật ký, dài khoảng 15 – 30 trang, báo cáo thực hành nhóm khoảng 20 – 30 trang. Nội dung báo cáo phải đảm bảo các yêu cầu:
 - + Thể hiện được các hoạt động sinh viên và nhóm đã thực hiện tại cơ sở thực hành;
 - + Thể hiện các kết quả đạt được trong quá trình thực hành;
 - + Phản ánh được những lý luận, phân tích, suy nghĩ của sinh viên và nhóm trong suốt quá trình thực hành;
 - + Có ý kiến nhận xét và xác nhận của cơ sở nơi thực hành;
 - Sau khi hoàn thành báo cáo, các nhóm sinh viên sẽ có một buổi trình bày báo cáo thực hành nhóm trước lớp.

12. Tài liệu học tập

12.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Nguyễn Thị Thái Lan (chủ biên) (2008), *Giáo trình Công tác xã hội nhóm*, NXB Lao động- Xã hội.
- [2] Nguyễn Hải Hữu, (2007), *Giáo trình Nhập môn An sinh xã hội*, Trường ĐH Lao động -Xã hội, Nxb Lao động - Xã hội
- [3] Khoa Công tác xã hội, Học viện phụ nữ Việt Nam, (2015) ,*Qui chế thực hành, thực tập của Học viện phụ nữ Việt Nam*
- [4] Khoa Công tác xã hội, Học viện phụ nữ Việt Nam, (2014), *Mẫu kế hoạch, báo cáo thực hành, thực tập* .

12.2. Tài liệu tham khảo.

- [5] Trần Văn Kham (2012), *Lý luận về thực hành Công tác xã hội* (Tài liệu dịch)
- [6] Kỷ yếu hội thảo “*Tăng cường tính chuyên nghiệp nghề công tác xã hội vì phát triển và hội nhập*” Ngày công tác xã hội quốc tế lần thứ 16
- [7] Đại học Lao động – Xã hội, *Hướng dẫn thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm*
- [8] Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, *Hướng dẫn thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm*
- [9] *Qui chế thành lập và hoạt động của các cơ sở bảo trợ xã hội*, ban hành kèm theo Nghị định Số: 25/2001/NĐ-CP ngày 31tháng 5 năm 2001 của Chính phủ.
- [10] Nguyễn Thị Kim Hoa (chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Hoài Hương (2012), *Sổ tay công tác xã hội*, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Nxb Đại học quốc gia.
- [11] Đặng Hữu Bình, Đặng Thị Thanh Thủy, Nguyễn Văn Sơn, (2013), *Xanh lại ước mơ*, Nxb Hội nhà văn
- [12] Tập thể tác giả (2011) *Công tác xã hội dành cho nhân viên làm việc tại ngôi nhà bình yên*, (Dự án dành cho phụ nữ bị buôn bán trở về giai đoạn 2009 - 2011 - Trung tâm phụ nữ phát triển);
- [13] Trang web của các cơ sở thực hành, thực tập trong mạng lưới của Học viện Phụ nữ Việt Nam
- [14] Báo cáo thực hành của sinh viên các khóa trước.

13. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần, điểm đánh giá thái độ của sinh viên (Điểm giảng viên, sinh viên tự đánh giá, nhóm đánh giá)	1 điểm	20 %	
2	Báo cáo cá nhân (Theo dạng nhật ký)	1 điểm	20%	
3	Báo cáo nhóm	1 điểm	50%	
4	Đánh giá của kiểm huấn viên cơ sở	1 điểm	10%	

Lưu ý: Sinh viên phải tham gia đầy đủ toàn bộ đợt thực hành.

14. Thang điểm: 10

- Điểm thành phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	Phần 1 HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI ĐI THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ 1.1. Tổ chức và hướng dẫn chuyên môn <i>1.1.1. Tổ chức</i> - Nhà trường giới thiệu các cơ sở thực hành để sinh viên biết - Sinh viên đăng ký cơ sở thực hành với Khoa CTXH - Khoa lập danh sách các nhóm thực hành - Phân công GV phụ trách các nhóm. - Chia tổ/ nhóm thực hành - Xây dựng cam kết - Xây dựng và thống nhất cơ chế báo cáo - Nhà trường gửi công văn cho cơ sở thực hành, thống nhất với cơ sở thực hành về số lượng sinh viên đến thực hành tại cơ sở <i>1.1.2. Hướng dẫn chuyên môn</i> - Yêu cầu của môn học - Hướng dẫn lựa chọn nhóm thực hành		20 giờ	Đọc tài liệu số 1 Đọc tài liệu số 2,3,7,8	1. Chuẩn bị và đọc trước tài liệu bắt buộc và hướng dẫn thực hành của Giảng viên. 2. Chuẩn bị các câu hỏi và ý kiến cần giải đáp. 3. Chuẩn bị đầy đủ các mẫu văn bản theo quy định trước khi đi thực hành 4. Chuẩn bị các tình huống xảy ra khi đi thực hành và phương pháp giải quyết.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	- Hướng dẫn phương pháp triển khai thực hành các môn học - Hướng dẫn cách làm báo cáo thực hành của nhóm, báo cáo cá nhân theo dạng nhật ký. - Hướng dẫn lập kế hoạch thực hành cá nhân và nhóm - Hướng dẫn cách đánh giá điểm theo nhóm - Tổ chức tập huấn các kỹ năng 1.3. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC BÁO CÁO - Hình thức báo cáo - Nội dung báo cáo - Tiêu chí chấm điểm				
Tuần 2	PHẦN 2 THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÓM TẠI CƠ SỞ 2.1. NHÓM NHIỆM VỤ <i>2.1.1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên nhóm nhiệm vụ</i> <i>2.1.2. Thống nhất kế hoạch hoạt động của nhóm nhiệm vụ</i> 2.2. NGHIÊN CỨU KHÁI QUÁT VỀ CƠ SỞ		40 giờ	Đọc tài liệu số 7 Đọc tài liệu số 8	1. Ghi chép 2. Chuẩn bị các câu hỏi 3. Tham gia tích cực vào hoạt động của nhóm nhiệm vụ và nhóm thân chủ

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	THỰC HÀNH 2.2.1. Tìm hiểu đặc điểm, tình hình chung ở đơn vị thực hành có liên quan trực tiếp đến tình hình, kết quả hoạt động công tác xã hội. 2.2.2. Thực trạng tình hình hoạt động công tác xã hội ở cơ sở thực hành 2.3. THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM THÂN CHỦ 2.3.1. Thành lập nhóm thân chủ 2.3.2. Tìm hiểu đặc điểm nhóm thân chủ 2.3.3. Tiến hành sinh hoạt nhóm thân chủ 2.3.4. Xác định vấn đề ưu tiên của nhóm thân chủ 2.3.5. Lập kế hoạch hoạt động của nhóm thân chủ				
Tuần 3	PHẦN 2 THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÓM TẠI CƠ SỞ 2.3. THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM THÂN CHỦ 2.3.6. Thực hành phúc trình		40 giờ	Đọc tài liệu số 7 Đọc tài liệu số 8	1. Ghi chép 2. Chuẩn bị các câu hỏi 3. Tham gia tích cực vào hoạt động của nhóm nhiệm vụ và nhóm thân chủ
	PHẦN 2		40 giờ	Đọc tài liệu số 7	1. Ghi chép

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 4	THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÓM TẠI CƠ SỞ 2.3. THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM THÂN CHỦ 2.3.6. Thực hành phúc trình 2.4. LƯỢNG GIÁ HOẠT ĐỘNG NHÓM NHIỆM VỤ VÀ NHÓM THÂN CHỦ 2.4.1. Lượng giá hoạt động nhóm nhiệm vụ 2.4.2. Lượng giá hoạt động nhóm thân chủ			Đọc tài liệu số 8	2. Chuẩn bị các câu hỏi 3. Tham gia tích cực vào hoạt động của nhóm nhiệm vụ và nhóm thân chủ
Tuần 5	PHẦN 3 HOẠT ĐỘNG SAU THỰC HÀNH 3.1. SINH VIÊN HOÀN THIỆN BÁO CÁO 3.2. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HÀNH 3.2.1. Báo cáo thực hành 3.2.1.1. Đại diện các nhóm trình bày báo cáo (chọn nhóm khá, giỏi) 3.2.1.2. Chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhóm 3.2.2. Đánh giá kết quả thực hành 3.1.3.1. Đánh giá của cơ sở thực hành (theo phiếu điểm)		25 giờ	Đọc tài liệu số 1 Đọc tài liệu số 2 Đọc tài liệu số 4	1. Chuẩn bị đầy đủ báo cáo cá nhân và báo cáo nhóm. 2. Hoàn thiện phiếu điểm đánh giá của nhóm cho mỗi cá nhân. 3. Chuẩn bị đầy đủ phiếu điểm của cơ sở thực hành. 4. Đại diện nhóm báo cáo quá trình thực hành của nhóm, trình bày báo cáo nhóm trước

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.1.3.2. Đánh giá của nhóm thực hành (sinh viên tự đánh giá và nhóm sinh viên đánh giá) 3.1.3.3. Đánh giá của giảng viên về báo cáo thực hành của sinh viên 3.3. THỐNG NHẤT ĐIỂM, CÔNG BỐ CHO SINH VIÊN				báo cáo nhóm trước lớp.

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2014

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



TS. Trần Quang Tiến

TRƯỞNG KHOA

TS. Bùi Thị Mai Đông

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN

TS. Bùi Thị Mai Đông